

Bản án số: **66/2019/HS-ST**

Ngày: 27/11/2019

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Khuyển

Ông Tạ Văn Khách

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Đức H - sinh năm: 1991, tại: Bình Phước. Tên gọi khác: H Joóc. Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện R, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Ông Lê Đức Huỳnh - sinh năm 1954; Họ và tên mẹ: Bà Lê Thị Lý - sinh năm 1959; Bị cáo có 03 A em, bị cáo là con út trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Vũ Thị Chiên, sinh năm 1992 và có 01 con tên Lê Đức Hoàng Hợp, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/8/2019 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Hoàng Thế A, sinh năm 1994 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Ngọc H1, sinh năm 1995 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện R, tỉnh Bình Phước.

2. Ông Mai Văn T, sinh năm 1985 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện P, tỉnh Bình Phước.

3. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1984 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn S, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

4. Ông Lại Hợp Q, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có phương tiện để đi lại nên vào khoảng 13 giờ ngày 31/5/2019, A mượn của H1 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, BKS: 93P1 - 298.21. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, A điều khiển xe mô tô trên đến quán bán hàng tạp hóa, nước giải khát ở thôn S, xã L uống nước và ngồi chờ H1 đi làm về để trả xe mô tô cho H1. Khi A đang ngồi uống nước thì H đi bộ đến gặp A hỏi mượn chiếc xe mô tô này khoảng 05 phút để H đi đến nhà của bạn tên “Cường Là” ở gần đó mượn tiền, A đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đi đến tiệm trò chơi điện tử của Mai Văn T, sinh năm 1985 ở thôn B, xã B, huyện Phú Riềng để chơi trò chơi bắn cá. Tại đây, H nói T nạp số tiền 200.000 đồng vào máy trò chơi bắn cá (tương đương với 20.000 điểm) để H chơi bắn cá, T đồng ý. Do H chơi thua hết số tiền trên nên H nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô trên để lấy tiền chơi trò chơi bắn cá. Lúc này, H nói với T nạp tiền cho H chơi, H sẽ để lại chiếc xe mô tô và hẹn khoảng 2 - 3 ngày sau đến chuộc xe thì T đồng ý. T tiếp tục nạp tiền cho H chơi nhiều lần với tổng số tiền 5.800.000 đồng thì H thua hết số tiền này nên H yêu cầu T nạp tiền tiếp cho H nhưng T không nạp. Sau đó, H ngủ lại chỗ của T, đến sáng ngày hôm sau mới đi về nhà.

Còn A và H1 không thấy H mang xe mô tô về trả nên đã đi tìm H để lấy lại xe nhưng không gặp H. Đến ngày 04/6/2019, A và H1 không thấy H mang xe mô tô về trả nên đã đến Công an xã Long Tân trình báo sự việc. Sau đó, Công an xã Long Tân đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen - trắng, BKS: 93P1 - 298.21.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 40/KL - HĐĐG ngày 21/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Riềng xác định: Tại thời điểm ngày 31/5/2019, giá trị còn lại của xe mô tô BKS: 93P1 - 298.21, hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen - trắng là 7.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen - trắng, BKS: 93P1 - 298.21 là tài sản hợp pháp của Phạm Ngọc H. Ngày

28/6/2019, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông H1 là đúng quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Hoàng Thế A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Ngọc H và T không có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số: 64/CTr-VKS ngày 23/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Đức H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự:

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Phú Riềng giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Xử phạt bị cáo Lê Đức H mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng còn đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố, thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật; đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra và kết quả trả lời tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại và các đương sự trong vụ án vắng mặt, Kiểm sát viên và bị cáo đều nhất trí xét xử vắng mặt họ. Xét việc người bị hại và các đương sự vắng mặt không gây cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai

của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, động cơ phạm tội cũng như loại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt được đủ cơ sở kết luận: Do mục đích tư lợi cá nhân, nên vào ngày 31/5/2019, tại quán bán hàng tạp hóa, nước giải khát thuộc thôn S, xã L, huyện P, sau khi Lê Đức H mượn được xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen - trắng, BKS: 93P1 - 298.21 có trị giá 7.000.000 đồng của Hoàng Thế A để đi đến nhà bạn nhưng H không sử dụng tài sản đó theo như thỏa thuận ban đầu mà có hành vi mang xe mô tô trên đi cầm cố lấy tiền để chơi trò chơi bắn cá, dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Đức H đã lợi dụng sự tin tưởng của A Hoàng Thế A giao xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, BKS: 93P1 - 298.21. Sau đó đem cầm cố lấy tiền tiêu xài để chơi trò chơi bắn cá. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo kết luận định giá là 7.000.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, Viện kiểm sát huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Hành vi do bị cáo H thực hiện là nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản đã thu hồi và trả lại cho người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã bị chính quyền lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc điều đó cũng thể hiện ý thức coi thường bất chấp pháp luật của bị cáo. Do vậy cần buộc bị cáo đi tập trung cải tạo một thời gian theo Điều 38 Bộ luật Hình sự với mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo

giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Đối với hành vi chơi trò chơi bắn cá của bị cáo H và Mai Văn T cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo chưa có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Thế A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Ngọc H và T không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen - trắng, BKS: 93P1 - 298.21 là tài sản hợp pháp của Phạm Ngọc H. Ngày 28/6/2019, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông H1 là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật đối với bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Đức H phải chịu theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự

Căn cứ khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đức H 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2019.

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 20/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Đức H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Nhà tạm giữ CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Ninh